TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M L** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- **Số**: 335 /2022/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ---------- *M L, ngày 08 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 326/ 2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: ***chị Nguyễn Thị Thu Tr***, sinh năm 1996

HKTT: thôn B, xã T, huyện M L, Hà Nội.

Bị đơn: ***anh Nguyễn Duy N,*** sinh năm 1997

HKTT: thôn B, xã T, huyện M L, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu Tr và anh Nguyễn Duy N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Duy Kh, sinh ngày 11/4/2018.

Ly hôn chị Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Duy Kh anh N cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Tr số tiền 3.000.000đ/tháng kể từ tháng 12/2022 cho cho đến khi con đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi nào khác. Anh N có quyền thăm hỏi con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, nhà ở, đất nông nghiệp, công sức, công nợ: Không đề nghị giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị Tr tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và số tiền 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai AA/2020/0020747 ngày 25/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M L (xác nhận chị Tr đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND, CCTHADS huyện M L;
- UBND xã T
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LƯƠNG THỊ DIỆU KIM